

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 10/2023/HNGĐ-ST

Ngày 01/8/2023

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA, TỈNH GIA LAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor P

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị H và ông Hoàng Quốc V

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hải B - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nay S - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý 25/2023/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt

+ *Bị đơn:* Anh Nguyễn Diên M, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt(đã có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Võ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Diên M đã tìm hiểu và lấy nhau năm trên cơ sở tình cảm tự nguyện có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai vào ngày 08/02/2018. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng đến năm 2021 anh

chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ những nguyên nhân nhỏ nhặt, vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, không thấu hiểu, không quan tâm và thông cảm cho nhau nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mặc dù mâu thuẫn đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng không được, anh chị đã ly thân từ tháng 9/2021 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, vợ chồng không có chí hướng xây dựng gia đình, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Diên M.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Diên M có 02 (hai) con là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chưa thành niên là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị yêu cầu anh Nguyễn Diên M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với phương thức cấp dưỡng hàng tháng, mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/02 con/tháng. Tại phiên tòa chị thay đổi không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con như trong đơn khởi kiện nữa.

Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên hòa giải ngày 27/4/2023 bị đơn anh Nguyễn D Mười trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Võ Thị H đã tìm hiểu và lấy nhau năm trên cơ sở tình cảm tự nguyện có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai vào ngày 08/02/2018. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc nhưng sau này giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ những nguyên nhân nhỏ nhặt, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong việc tạo lập cuộc sống gia đình nên cuộc sống vợ chồng nặng nề, không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm dành cho nhau có sống chung cũng không hạnh phúc, vợ chồng không cùng suy nghĩ, chí hướng xây dựng gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đồng ý ly hôn với chị Võ Thị H.

Về con và cấp dưỡng nuôi con chung: anh và chị H có 02 (hai) con là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020. Sau khi ly hôn, anh đồng ý để chị Võ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chưa thành niên là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh M có nguyện vọng được nuôi con chung là Nguyễn H, còn con chung Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào

Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu ý kiến sau phần tranh luận, Kiểm sát viên cho rằng trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng cần thiết theo quy định của pháp luật; Tại phiên toà Hội đồng xét xử cũng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng kể từ khi bắt đầu phiên toà cho đến trước khi nghị án;

Nội dung vụ án thì Kiểm sát viên có quan điểm: Áp dụng Điều 28, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự và các điều 9, 51, 53, 54, 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 – Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm, xử:

- *Về hôn nhân*: Chị Võ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Diên M trước pháp luật.

- *Về con và cấp dưỡng nuôi con chung*: Giao 02 (hai) con tên là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020 cho chị Võ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Diên M không phải cấp dưỡng nuôi con

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Võ Thị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí ly hôn*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án anh Nguyễn Diên M đã tham gia, trình bày quan điểm của mình tại phiên họp và hòa giải ngày 27/4/2023, tuy nhiên sau đó anh M không ký vào biên bản hòa giải thành, do đó không đủ căn cứ công nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự. Tòa án tiếp tục tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh Nguyễn Diên M không đến Tòa án để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Ở giai đoạn xét xử vụ án Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa

vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập nhưng anh Nguyễn Diên M vắng mặt. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Diên M là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Hội đồng xét xử xem xét các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án để quyết định. Bị đơn phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M đi đến hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai vào ngày 08/02/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá trình chung sống chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M phát sinh nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng rạn nứt nghiêm trọng. Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M không chung sống với nhau từ lâu, hiện tình cảm dành cho nhau đã hết nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Diên M trước pháp luật.

Tòa án đã xác minh tại Tổ dân phố 5, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai về những mâu thuẫn hôn nhân giữa chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M. Kết quả xác minh thể hiện việc chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M có mâu thuẫn và không còn chung sống với nhau nữa.

Xét giữa chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M đã không còn chung sống với nhau trong thời gian dài, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy, yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Diên M của chị Võ Thị H là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M có 02 (hai) con chung là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020. Sau khi ly hôn, chị Võ Thị H có nguyện vọng được nuôi 02 (hai) con chung là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020. Tại phiên họp và hòa giải ngày 27/4/2023 anh Nguyễn Diên M đồng ý việc giao con chung cho chị Võ Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Tuy nhiên, tại đơn xin được xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Diên M thay đổi yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020, còn con Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 giao cho chị Võ Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét nguyện vọng của anh Nguyễn Diên M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020, tuy nhiên hiện tại con chung Nguyễn H dưới 36 tháng tuổi, hơn nữa chị Võ Thị H không đồng ý giao cho anh M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nên không có cơ sở giao con chung Nguyễn H cho anh Nguyễn Diên M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hội đồng xét xử, xét thấy cần giao 02 con là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020 cho chị Võ Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã giải thích cho chị Võ Thị H biết về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con vì lợi ích của con của người trực tiếp nuôi con nhưng chị Võ Thị H vẫn không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con là anh Nguyễn Diên M phải cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại anh Nguyễn Diên M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Võ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 4, 5, 6; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân:* Chị Võ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Diên M trước pháp luật.

- *Về con và cấp dưỡng nuôi con chung:* Giao 02 (hai) con là Nguyễn Th, sinh ngày 23/02/2018 và Nguyễn H, sinh ngày 17/8/2020 cho chị Võ Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Nguyễn Diên M không phải cấp dưỡng nuôi con

Anh Nguyễn Diên M có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Võ Thị H

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Diên M được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Nếu anh Nguyễn Diên M lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị Võ Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Diên M không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Võ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001861 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Chị Võ Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Võ Thị H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/8/2023); anh Nguyễn Diên M có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Thành viên hội đồng xét xử

-

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị H

-

Hoàng Quốc V

Ksor P

